

---

*Phẩm: TỶ LÔ GIÁ NA*

- Phẩm này có ba phần:

1) Ý nghĩa của phẩm.

2) Tên phẩm.

3) Nghĩa của văn.

Ý nghĩa của phẩm: năm phẩm trước nêu quả Phật Tỳ-lô-giá-na nhưng sợ chúng sanh không tin. Vì sao? Vì nếu không có xưa thì không có nay. Vì thế ở đây dẫn xưa chứng minh nay để đại chúng hiểu đúng đạo và thấy rõ sự giống nhau của các pháp. Tên phẩm Tỳ-lô-giá-na: từ bi trí pháp thân thiết lập giáo pháp đoạn trừ nghiệp ngu tối của chúng sanh. Hỏi: Phật xưa và Phật nay giống hay khác? Đáp: cũng giống cũng khác. Vì sao? Vì đều là thân với 97 tướng tốt đủ bi trí giải thoát nên giống. Tất cả chúng sanh phát tâm thành Phật là khác. Vô số Đức Phật từ xưa đến nay đều thành Phật trong một sát na không trước giữa sau là giống. Từ một sát na thấy vô số chúng sanh trong ba đời là khác kinh dạy: thân của các Đức Phật là pháp thân một tâm một trí, đủ oai lực, không sợ. Nghĩa của văn: phẩm này có 15 đoạn, trong đó có bốn đức Phật ra đời, bốn đức Phật ấy đều là đức Tỳ-lô-giá-na nhưng vì tùy thuận độ sanh nên tên gọi khác nhau. Tất cả những tên gọi ở đời đều là tên gọi của Phật và là đức của Như Lai như hư không dung nạp tất cả. Tên của chúng sanh cũng thanh tịnh như tên Phật. Ví như hương tên là Long (Đầu), chỉ đốt một nén hương thoảng khắp nơi, cháy suốt bảy ngày ngôn ngữ của chúng sanh cũng thanh tịnh như ngôn ngữ của Phật.

15 đoạn:

1) (8 hàng) Phổ Hiền bảo đại chúng nghe pháp, đoạn này có 10 ý nhỏ:

- Kiếp số mà Phật trải qua.
- Vô số cõi nước.
- Tên của cõi nước.
- Phương hướng của cõi nước.
- Số cõi nước xung quanh.
- Hình tướng của cõi nước.
- Sự trang trí trên mặt đất mỗi cõi nước.
- Cây núi báu xung quanh cõi nước.
- Cung điện làng xóm xung quanh cõi nước.
- Thức ăn, đồ dùng, tuổi thọ... của cõi này.

2) (8 hàng) được chia thành tám ý nhỏ:

- Tên trong nước thơm trong cõi Thắng Âm.
- Núi hoa xuất hiện trong cõi ấy (hình tướng như núi Tu Di).
- Sự trang trí trên núi ấy.
- Rừng cây trên núi.

- Năm sự trang trí lớn trên núi.
- Vô số sự trang trí.
- Xóm làng trên núi.
- Chúng sanh trên núi.

3) (9,5 hàng) được chia thành 10 ý nhỏ:

- Tên thành.
- Tên vua.
- Làng xóm trong thành.
- Vật liệu xây dựng.
- Chu vi thành.
- Sự nguy nga lộng lẫy của thành.

Vật trang trí trong thành: lỗ: cái (mộc) lớn giữ thành; (Sùng): cao lớn; lệ: đẹp; hào: mương rộng dài xung quanh thành; tiêm: mương hẹp, hoa ưu bát la: hoa sen xanh, gần giống hoa sen, cánh dài nhỏ như mắt Phật, cọng không gai; Hoa Ba đầu ma: hoa sen hồng, cọng có gai; Hoa câu vật đầu: hoa sen đỏ, cọng có gai; hoa phân đà lợi: hoa sen trắng; cây Bảo Đa la: cây vô ưu; bảy hàng cây là những số dương 1, 3, 5, 7, 9. Thi la: thanh tịnh).

- Dân trong thành.
- Người đạt thần thông tự tại như ý.

Xung quanh thành là nơi ở của bảy loài quỷ trời. Hỏi: người trong thành ấy không phải là quỷ trời sao được thần thông tự tại như ý, y báo chánh báo tốt đẹp? Đáp: nhân nào quả ấy. Hỏi: thế nào là nhân nào quả nấy? Đáp: nhân tin pháp tịnh tánh không nương tựa, thể dụng rộng lớn của Tỳ-lô-giá-na, biết rõ mình người phạm Thánh đều là trí Như Lai không ngã, không sở hữu của ngã, tâm cảnh bình đẳng không hai. Vì không sanh diệt, an trụ trong chơn thật trống không, phạm Thánh đều từ một trí không khuynh động tâm mình là Phật, là trí căn bản và nhưt thiết, Phật nơi tâm không trong ngoài. Nhưng lòng tin ấy chưa trọn vẹn nên làm người đủ thần thông tự tại như ý. Nhờ lòng tin ấy, thấy Phật Tỳ-lô-giá-na ở trong cõi này đủ thần thông, trời rồng tám bộ cũng thế.

4) (9 hàng) đạo tràng và sự trang trí (rừng Bảo Hoa chi luân luôn có tiếng nhạc, hoa thơm).

5) (12,5 hàng) các Đức Phật xuất hiện ở kiếp đầu với tên gọi khác nhau, nguyên nhân có rừng Hoa chi.

6) (9,5 hàng) Đức Phật xuất hiện trong hoa sen, thân cao lớn, chúng sanh trong đạo tràng đều thấy. Vì sao Phật này xuất hiện từ hoa sen, Đức Thích Ca ra đời từ thai mẹ? Vì tùy thuận căn tánh chúng sanh. Xuất hiện từ thai mẹ là hóa độ chúng sanh yếu kém, như phẩm: (lìa) thế gian chép: vì chúng sanh yếu kém Phật hiện vào thai mẹ. Chúng sanh chứng ngộ thấy Phật trên hoa sen.

---

7) (8 hàng) Phật phóng ánh sáng bảo đại chúng tập hợp.

8) (40,5 hàng) Vua Hỷ Kiến Thiên Huệ, quyến thuộc và thái tử Uy Quang nhờ căn lành thấy Phật, đạt mười pháp. (8 câu sau Thái tử Uy Quang nói kệ khen Phật).

9) (2,5 hàng) nhờ thần lực Phật, lời kệ của Uy Quang vang xa, vua cha nghe kệ vui vẻ nói kệ. (11 hàng kệ của vua Thiên Huệ ra lệnh dân chúng tập hợp và chuẩn bị vật cúng dường).

10) (34,5 hàng) mười vua cúng dường, gặp Phật, trình bày những kinh mà mình đã được nghe, Uy Quang đạt lợi ích, hai câu sau là phần kệ của Uy Quang (trong 10 hàng kệ, Uy Quang nghe pháp, đạt túc mạng trí thấy những việc làm của Phật ngày xưa, phát nguyện tu hành như Phật).

11) (11 hàng) Bồ-tát Uy Quang gặp Phật, phụng sự, đạt mười pháp của Như Lai, dạy chúng sanh phát tâm bồ đề (11 hàng kệ mà Phật công đức Sơn Tu Di Thắng Viên nói là khen công đức của Uy Quang).

12) (15 hàng) Tuổi thọ của Phật và con người trong kiếp trang nghiêm (Đức Phật thứ 1 diệt độ, Đức Phật thứ hai xuất hiện, Uy Quang gặp Phật, đạt mười pháp, nói pháp cho quyến thuộc (20 hàng kệ: Uy Quang khen ngợi công đức của Phật và sự khó khăn của việc gặp Phật, khuyên bà con đến gặp Phật).

13) (16 hàng) lời kệ của Uy Quang vang xa, Uy Quang cùng quyến thuộc đến chỗ Phật, đạt mười pháp, Đức Phật nói kệ khen sự đạt pháp địa thứ tám của Uy Quang. Kinh dạy: Uy Quang đạt trí quán đỉnh vô công dụng, thông hiểu tất cả.

14) (12 hàng) Đức Phật thứ hai nhập diệt, vua Thiên Huệ băng, Uy Quang lên ngôi Đức Phật thứ ba ra đời, Uy Quang gặp Phật nghe pháp đạt lợi ích, Đức Phật nói kệ khen ngợi công đức của Uy Quang.

15) (8,5 hàng) Đức Phật thứ bốn ra đời, Uy Quang băng, sanh lên cõi trời làm vua, gặp Phật, nghe pháp. Phẩm này mượn Phật xưa, chứng minh sự giống nhau của các pháp. Người tin pháp thù thắng đạt y báo chánh báo tốt đẹp.

